

Số: 48/2024/QĐCNHGT-HNGĐ

Cẩm Khê, ngày 06 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34, 35 và Điều 36 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án; Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Đào Hữu T và chị Phạm Thị Thu D;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 19/4/2024 của anh Đào Hữu T, sinh năm 1986. Địa chỉ: Kho K5, Cục Kỹ thuật, Quân khu 2, khu 10, xã Tứ Hiệp, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 4 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải:

Người khởi kiện: Anh Đào Hữu T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Kho K5, Cục K, Q 2, khu 10, xã T, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

Người bị kiện: Chị Phạm Thị Thu D, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Khu T 2, xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 4 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 4 năm 2024, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đào Hữu T và chị Phạm Thị Thu D.

Về con chung: Anh Đào Hữu T được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung là Đào Kim N, sinh ngày 03/8/2013 và Đào Tuấn P, sinh ngày 21/5/2018 kể từ khi vợ chồng ly hôn cho đến khi từng con chung thành niên (đủ 18 tuổi), chị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh T tự nguyện không yêu cầu. Chị D được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

Về tài sản chung, tài sản riêng, quyền nghĩa vụ chung về tài sản, công sức:
Anh Đào Hữu T và chị Phạm Thị Thu D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện;
- THADS huyện;
- UBND xã P;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Thu Huyền